

Số 12.37./QĐ-ĐHLHN

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt các Kịch bản khi có các trường hợp mắc và nghi ngờ mắc Covid-19 tại Trường Đại học Luật Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 868/QĐ-BTP ngày 07 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Luật Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 157/QĐ-ĐHLHN ngày 31 tháng 01 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội về việc thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch viêm đường hô hấp do chủng mới của virus Corona gây ra;

Căn cứ Quyết định số 406/QĐ-BGDĐT ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Sổ tay đảm bảo an toàn phòng, chống dịch Covid-19 trong trường học (sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Quyết định 250/QĐ-BYT ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị Covid-19;

Căn cứ Công văn số 762/BYT-DP ngày 21 tháng 02 năm 2022 về việc cách ly y tế đối với ca bệnh Covid-19 và các trường hợp tiếp xúc gần;

Căn cứ Công văn 796/BYT-MT ngày 21/02/2022 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn công tác phòng, chống dịch Covid-19 khi tổ chức dạy, học trực tiếp;

Xét đề nghị của Trưởng Trạm Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 04 Kịch bản khi có các trường hợp mắc và nghi ngờ mắc Covid-19 tại Trường Đại học Luật Hà Nội.

Trên cơ sở các kịch bản này, Phân hiệu tại Đắk Lắk triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế tại Phân hiệu tại Đắk Lắk và quy định của địa phương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trên cơ sở các kịch bản này, Phân hiệu triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế tại Phân hiệu tại Đắk Lắk và quy định của địa phương.

Điều 4. Trưởng Trạm Y tế, Trưởng phòng Quản trị, Trưởng phòng Công tác sinh viên, Trưởng các đơn vị, viên chức, người lao động, người học có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- BCĐ PCD BTP (để báo cáo);
- Đảng ủy (để báo cáo);
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Các PHT (để chỉ đạo th/hiện);
- Lưu: VT, TYT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
ĐẠI HỌC
LUẬT
HÀ NỘI
Vũ Thị Lan Anh

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1237~~ 1237/QĐ-ĐHL ngày 13/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)



KHI CÓ TRƯỜNG HỢP MẮC COVID-19 (F0) TẠI TRƯỜNG

I. Cách xác định các trường hợp:

1. Người mắc COVID-19 (F0) là một trong các trường hợp sau:

- Là người có kết quả xét nghiệm dương tính với vi rút SARS-CoV-2 bằng phương pháp phát hiện vật liệu di truyền của vi rút (PCR);
- Là người tiếp xúc gần (F1) và có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2;
- Là người có yếu tố dịch tễ, có biểu hiện lâm sàng nghi mắc COVID-19 và có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2;
- Là người có yếu tố dịch tễ và có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính 2 lần liên tiếp (xét nghiệm lần 2 trong vòng 8 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm lần 1) với vi rút SARS-CoV-2. Trong trường hợp xét nghiệm nhanh kháng nguyên lần thứ 2 âm tính thì cần phải có xét nghiệm Real-time RT-PCR để khẳng định.

* Sinh phẩm xét nghiệm nhanh kháng nguyên với vi rút SARS-CoV-2 phải thuộc danh mục được Bộ Y tế cấp phép. Xét nghiệm nhanh kháng nguyên do nhân viên y tế thực hiện hoặc người nghi nhiễm thực hiện dưới sự giám sát của nhân viên y tế bằng ít nhất một trong các hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp qua các phương tiện từ xa.

2. Người tiếp xúc gần (F1) là một trong các trường hợp sau:

- Người có tiếp xúc cơ thể trực tiếp (bắt tay, ôm, hôn, tiếp xúc trực tiếp với da, cơ thể...) với ca bệnh xác định trong thời kỳ lây truyền;
- Người đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp trong vòng 2 mét hoặc trong cùng không gian hẹp, kín và tối thiểu trong thời gian 15 phút với ca bệnh xác định khi đang trong thời kỳ lây truyền;
- Người không đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp gần trong vòng 2 mét hoặc ở trong cùng không gian hẹp, kín với ca bệnh xác định trong thời kỳ lây truyền;

d) Người trực tiếp chăm sóc, khám và điều trị ca bệnh xác định khi đang trong thời kỳ lây truyền mà không sử dụng đầy đủ các phương tiện phòng hộ cá nhân (PPE).

* Thời kỳ lây truyền của ca bệnh xác định được tính từ 2 ngày trước khi khởi phát (đối với ca bệnh xác định không có triệu chứng thì thời kỳ lây truyền được tính từ 2 ngày trước ngày được lấy mẫu có kết quả xét nghiệm dương tính) cho đến khi kết quả xét nghiệm âm tính hoặc giá trị CT ≥ 30 .

II. Cách xử trí:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện
1	<p>Kích hoạt kịch bản:</p> <p>1.1. Thông báo cho Trưởng đcn vị, Tổ an toàn COVID của đơn vị (Tổ ATCV), Trạm Y tế (TYT) để báo cáo Hiệu trưởng và Trưởng Ban Chỉ đạo phòng chống dịch Trường (BCĐ).</p> <p>1.2. Báo cho gia đình (người thân) của F0 người học.</p> <p>1.3. Kích hoạt ngay các phương án phòng, chống dịch của nhà trường khi có trường hợp mắc COVID-19.</p>	<p>1.1. F0 là người học → Giáo viên đang giảng dạy (nếu trong lớp học); Giáo viên chủ nhiệm lớp (nếu ngoài lớp học); F0 là cán bộ → Trưởng đơn vị, Tổ ATCV → TYT → BCĐ → Hiệu trưởng</p> <p>1.2. F0 hoặc đơn vị quản lý F0</p> <p>1.3. BCĐ</p>
2	<p>Xử trí tại chỗ:</p> <p>2.1. Tạm dừng các hoạt động tại khu vực có F0, ai ở đâu thì ở yên đó.</p> <p>2.2. Yêu cầu F0 không tự ý di chuyển, không tiếp xúc gần dưới 02 mét với người xung quanh, đeo khẩu trang y tế và chờ được hướng dẫn, xử trí.</p> <p>2.3. Chụp ảnh khu vực có F0 để truy vết F1.</p>	<p>Người được F0 báo tin thực hiện hoặc chỉ đạo thực hiện.</p>

<p>3</p>	<p>Cách ly F0:</p> <p>3.1. Triệu tập nhóm xử trí tại chỗ gồm: Y tế - 1 người, Quản trị (QT) - 2 người, Công tác sinh viên (CTSV) - 2 người.</p> <p>3.2. Tổ chức cách ly:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp khẩu trang y tế và hướng dẫn đeo đúng cách cho F0 và mọi người xung quanh (nếu chưa có khẩu trang y tế). - Phân luồng lối đi từ khu vực có F0 đến phòng cách ly tạm thời (Phòng 102, 103 K4). - Hướng dẫn cho F0 di chuyển theo lối đi đã được phân luồng đến phòng cách ly tạm thời; hạn chế di chuyển bằng thang máy hoặc bố trí thang máy riêng và khử khuẩn theo quy định ngay sau khi sử dụng. <p>3.3. Đánh giá tình hình sức khỏe của F0 và điều trị. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> + F0 ở KTX thì cách ly tại 101,102,103 K4 và báo cho y tế phường Láng Hạ để được điều trị. + F0 không ở KTX: hướng dẫn di chuyển bằng phương tiện cá nhân (không di chuyển bằng phương tiện công cộng) về nơi cư trú và báo cho y tế địa phương để được cách ly, điều trị. + F0 có triệu chứng nặng, suy hô hấp SpO2 <96% chuyển đến các cơ sở điều trị COVID của thành phố bằng xe chuyên dụng (BV Đức Giang, Bv Xanh pôn, BV Thanh Nhàn, BV Hà Đông). 	<p>3.1. TYT chủ trì, Trưởng phòng CTSV và Trưởng phòng QT cử người vào nhóm xử trí</p> <p>3.2. Nhóm xử trí</p> <p>3.3. TYT phối hợp với Phòng QT (chuẩn bị mở phòng cách ly, hướng dẫn di chuyển)</p> <ul style="list-style-type: none"> - F0 báo y tế địa phương nơi cư trú.
<p>4</p>	<p>Điều tra, truy vết, cách ly, thông báo, xét nghiệm F1:</p> <p>4.1. Truy vết F1: Xác định F1</p> <p>4.2. Xử trí F1 tại trường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - F1 có mặt ở cùng phòng (lớp học) với F0 thì cách ly ngay tại 	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo chung: BCD - Xác định, điều tra, truy vết, thông báo cho F1: + Đơn vị quản lý người học F0 (P. CTSV, P. Đào

	<p>phòng đó. Người ở nơi khác là F1 thì tách ngay ra một khu vực riêng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức xét nghiệm kiểm tra cho toàn bộ người trong phòng/ lớp học có F0 và F1 bằng xét nghiệm kháng nguyên (mẫu gộp không quá 3 người) ngay tại khu vực đang cách ly: + Nếu không phải là F1 mà có kết quả âm tính thì cho học tập (làm việc) bình thường. + Nếu F1 âm tính cho về nơi cư trú để cách ly theo CV số 762/BYT-DP ngày 21/02/2022. + Nếu F1 dương tính cho di chuyển đến phòng cách ly tạm thời của trường và xử lý như F0 ban đầu. <p>4.3. Xử trí F1 trong cộng đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo cho F1 đang ở trong cộng đồng. - F1 báo cho chính quyền và y tế nơi cư trú để cách ly, xét nghiệm theo Công văn số 762/BYT-DP ngày 21/02/22. 	<p>tạo đại học, P. Đào tạo sau đại học)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trưởng đơn vị, Tổ ATCV đơn vị quản lý cán bộ F0. - Xét nghiệm: TYT
5	<p>Vệ sinh khử khuẩn các khu vực có F0 và nguy cơ cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> 5.1. Lau khử khuẩn các bề mặt bằng cồn 70 độ. 5.2. Phun khử khuẩn sàn, tường bằng dung dịch cloraminB. 	<ul style="list-style-type: none"> 5.1. Đơn vị có F0; P. QT đối với phòng học. 5.2. TYT
6	<p>Giám sát quay lại Trường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - F0 điều trị tại nhà khỏi bệnh được trở lại Trường. - F0 điều trị tại các cơ sở thu dung, bệnh viện điều trị COVID-19 sau khi ra viện phải tự theo dõi sức khỏe tại nhà trong 07 ngày tiếp theo nếu không có gì bất thường mới quay trở lại Trường. 	<p>Trưởng đơn vị; Giáo viên chủ nhiệm.</p>

Kịch bản 2

(Ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-ĐHL ngày /3/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

KỊCH BẢN XỬ TRÍ KHI CÓ TRƯỜNG HỢP NGƯỜI CỦA TRƯỜNG MẮC COVID-19 (F0) KHÔNG CÓ MẶT Ở TRƯỜNG

I. Cách xác định các trường hợp:

1. Người mắc COVID-19 (F0) là một trong các trường hợp sau:

- a) Là người có kết quả xét nghiệm dương tính với vi rút SARS-CoV-2 bằng phương pháp phát hiện vật liệu di truyền của vi rút (PCR);
- b) Là người tiếp xúc gần (F1) và có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2;
- c) Là người có yếu tố dịch tễ, có biểu hiện lâm sàng nghi mắc COVID-19 và có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2;
- d) Là người có yếu tố dịch tễ và có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính 2 lần liên tiếp (xét nghiệm lần 2 trong vòng 8 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm lần 1) với vi rút SARS-CoV-2. Trong trường hợp xét nghiệm nhanh kháng nguyên lần thứ 2 âm tính thì cần phải có xét nghiệm Real-time RT-PCR để khẳng định.

* Sinh phẩm xét nghiệm nhanh kháng nguyên với vi rút SARS-CoV-2 phải thuộc danh mục được Bộ Y tế cấp phép. Xét nghiệm nhanh kháng nguyên do nhân viên y tế thực hiện hoặc người nghi nhiễm thực hiện dưới sự giám sát của nhân viên y tế bằng ít nhất một trong các hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp qua các phương tiện từ xa.

2. Người tiếp xúc gần (F1) là một trong các trường hợp sau:

- a) Người có tiếp xúc cơ thể trực tiếp (bắt tay, ôm, hôn, tiếp xúc trực tiếp với da, cơ thể...) với ca bệnh xác định trong thời kỳ lây truyền;
- b) Người đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp trong vòng 2 mét hoặc trong cùng không gian hẹp, kín và tối thiểu trong thời gian 15 phút với ca bệnh xác định khi đang trong thời kỳ lây truyền;

c) Người không đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp gần trong vòng 2 mét hoặc ở trong cùng không gian hẹp, kín với ca bệnh xác định trong thời kỳ lây truyền;

d) Người trực tiếp chăm sóc, khám và điều trị ca bệnh xác định khi đang trong thời kỳ lây truyền mà không sử dụng đầy đủ các phương tiện phòng hộ cá nhân (PPE).

* Thời kỳ lây truyền của ca bệnh xác định được tính từ 2 ngày trước khi khởi phát (đối với ca bệnh xác định không có triệu chứng thì thời kỳ lây truyền được tính từ 2 ngày trước ngày được lấy mẫu có kết quả xét nghiệm dương tính) cho đến khi kết quả xét nghiệm âm tính hoặc giá trị CT ≥ 30 .

II. Cách xử trí:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện
1	Kích hoạt kịch bản: 1.1. Thông báo cho Trưởng đơn vị, Tổ an toàn COVID của đơn vị, Trạm Y tế để báo cáo Hiệu trưởng và Trưởng Ban Chỉ đạo phòng chống dịch Trường. 1.2. Kích hoạt ngay các phương án phòng, chống dịch của Trường khi có trường hợp mắc COVID-19 không có mặt ở Trường.	1.1. F0 là người học → Giáo viên chủ nhiệm lớp F0 là cán bộ → Trưởng đơn vị, Tổ ATCV → TYT → BCD → Hiệu trưởng 1.2 BCD
2	Điều tra, truy vết, cách ly, thông báo, xét nghiệm F1: 2.1. Truy vết, lập danh sách F1: Xác định F1 2.2. F1 đang có mặt tại Trường: đưa xuống phòng cách ly tạm thời và tổ chức xét nghiệm kiểm tra cho F1 bằng test nhanh: - Nếu âm tính cho về nơi cư trú để cách ly theo Công văn số 762/BYT-DP ngày 21/02/2022. - Nếu dương tính thì F1 chuyển thành F0 và xử lý như kịch bản 1 (từ mục 3-6).	- Chỉ đạo chung: BCD - Xác định, điều tra, truy vết, thông báo cho F1: + Đơn vị quản lý người học F0 (P. CTSV, P. Đào tạo đại học, P. Đào tạo sau đại học) + Trưởng đơn vị, Tổ ATCV đơn vị quản lý cán bộ F0. - Xét nghiệm: TYT

	<p>2.3. F1 trong cộng đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo cho F1. - F1 báo cho chính quyền và y tế nơi cư trú để cách ly, xét nghiệm theo Công văn số 762/BYT-DP ngày 21/02/22. 	
3	<p>Vệ sinh khử khuẩn:</p> <p>Tổng vệ sinh, khử khuẩn khu vực làm việc, học tập của F0 nếu F0 có mặt ở trường trong thời gian lây truyền.</p> <ul style="list-style-type: none"> 3.1. Lau khử khuẩn các bề mặt bằng cồn 70 độ. 3.2. Phun khử khuẩn sàn, tường bằng dung dịch cloraminB. 	<ul style="list-style-type: none"> 3.1. Đơn vị có F0; P. QT đối với phòng học 3.2. TYT
4	<p>Giám sát quay lại trường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - F0 điều trị tại nhà khỏi bệnh được trở lại Trường. - F0 điều trị tại các cơ sở thu dung, bệnh viện điều trị COVID-19 sau khi ra viện phải tự theo dõi sức khỏe tại nhà trong 07 ngày tiếp theo nếu không có gì bất thường mới quay trở lại Trường. 	<p>Trưởng đơn vị; Giáo viên chủ nhiệm</p>

Kịch bản 3

(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-ĐHL ngày /3/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

KỊCH BẢN XỬ TRÍ KHI CÓ NGƯỜI NGHI NHIỆM COVID-19 TẠI TRƯỜNG

I. Cách xác định các trường hợp:

1. Người nghi nhiễm (NNN) là một trong các trường hợp sau:

- a) Là người tiếp xúc gần (F1) hoặc là người có yếu tố dịch tễ và có ít nhất 2 trong số các biểu hiện lâm sàng sau đây: sốt; ho; đau họng; chảy nước mũi, nghẹt mũi; đau người, mệt mỏi, ớn lạnh; giảm hoặc mất vị giác; khứu giác; đau, nhức đầu; tiêu chảy; khó thở; viêm đường hô hấp;
- b) Là người có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2 và không tiếp xúc gần, không có yếu tố dịch tễ, không có biểu hiện lâm sàng nghi mắc Covid-19.

2. Người tiếp xúc gần (F1) là một trong số các trường hợp sau:

- Người có tiếp xúc cơ thể trực tiếp (bắt tay, ôm, hôn, tiếp xúc trực tiếp với da, cơ thể...) với ca bệnh xác định trong thời kỳ lây truyền;
- Người đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp trong vòng 2 mét hoặc trong cùng không gian hẹp, kín và tối thiểu trong thời gian 15 phút với ca bệnh xác định khi đang trong thời kỳ lây truyền;
- Người không đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp gần trong vòng 2 mét hoặc ở trong cùng không gian hẹp, kín với ca bệnh xác định trong thời kỳ lây truyền;
- Người trực tiếp chăm sóc, khám và điều trị ca bệnh xác định khi đang trong thời kỳ lây truyền mà không sử dụng đầy đủ các phương tiện phòng hộ cá nhân (PPE).

* Thời kỳ lây truyền của ca bệnh xác định được tính từ 2 ngày trước khi khởi phát (đối với ca bệnh xác định không có triệu chứng thì thời kỳ lây truyền được tính từ 2 ngày trước ngày được lấy mẫu có kết quả xét nghiệm dương tính) cho đến khi kết quả xét nghiệm âm tính hoặc giá trị CT ≥ 30 .

3. Người có yếu tố dịch tễ bao gồm:

- Người có mặt trên cùng phương tiện giao thông hoặc cùng địa điểm, sự kiện, nơi làm việc, lớp học... với ca bệnh xác định đang trong thời kỳ lây truyền.

- Người ở, đến từ khu vực ổ dịch đang hoạt động.

II. Cách xử trí:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện
1	<p>Kích hoạt kịch bản:</p> <p>1.1. Thông báo cho Trưởng đơn vị, Tổ ATCV của đơn vị, Trạm Y tế để báo cáo Hiệu trưởng và Trưởng Ban Chỉ đạo phòng chống dịch Trường .</p> <p>1.2. Kích hoạt ngay các phương án phòng, chống dịch của Trường khi có trường hợp nghi mắc COVID-19 tại Trường.</p>	<p>1.1. NNN là người học → Giáo viên đang giảng dạy (nếu trong lớp học); Giáo viên chủ nhiệm lớp (nếu ngoài lớp học);</p> <p>NNN là cán bộ → Trưởng đơn vị, Tổ ATCV → TYT → BCD → Hiệu trưởng</p> <p>1.2. BCD</p>
2	<p>Xử trí tại chỗ:</p> <p>2.1. Tạm dừng hoạt động tại khu vực có NNN cho đến khi NNN được đưa ra khỏi phòng (khu vực) đang hoạt động và chỉ cho mọi người ra khỏi phòng sau khi có kết luận của BCD.</p> <p>2.2. Yêu cầu NNN và mọi người trong phòng đeo khẩu trang (tốt nhất là khẩu trang y tế).</p> <p>2.3. Yêu cầu NNN hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh, tránh tiếp xúc gần dưới 02 mét với những người khác.</p> <p>2.4. Chụp ảnh khu vực có người nghi nhiễm.</p> <p>2.5. Nếu NNN thuộc đối tượng mục b của định nghĩa thì hướng dẫn cho NNN di chuyển về nơi cư trú bằng phương tiện cá nhân (không sử dụng</p>	<p>Người được NNN báo tin thực hiện hoặc chỉ đạo thực hiện</p>

	phương tiện công cộng), làm xét nghiệm Covid-19 bằng phương pháp PCR để khẳng định.	
3	<p>Cách ly NNN: đối với NNN là mục a của định nghĩa</p> <p>3.1. Triệu tập nhóm xử lý tại chỗ gồm: Y tế - 1 người, Quản trị - 2 người, CTSV - 2 người.</p> <p>3.2. Tổ chức cách ly:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp khẩu trang y tế và hướng dẫn đeo đúng cách cho NNN và mọi người xung quanh (nếu chưa có khẩu trang y tế). - Phân luồng lối đi từ khu vực có NNN đến phòng cách ly tạm thời (Phòng 102, 103 K4). - Hướng dẫn NNN di chuyển theo lối đi đã được phân luồng để đến phòng cách ly tạm thời, hạn chế di chuyển bằng thang máy hoặc bố trí thang máy riêng và khử khuẩn theo quy định ngay sau khi sử dụng. Trường hợp sử dụng thang máy chung thì sau khi sử dụng phải cử người giữ thang máy, không sử dụng cho đến khi hoàn thành khử khuẩn. <p>3.3. Test nhanh Covid và điều trị NNN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Âm tính và có yếu tố dịch tễ</i>: cho đến cơ sở y tế để khám, điều trị và báo lại kết quả khám cho TYT. Báo cho đơn vị (khu vực) có NNN hoạt động bình thường. - <i>Âm tính và là F1</i>: cho về nơi cư trú và cách ly theo Công văn số 762/BYT-DP ngày 21/02/22. Báo cho đơn vị (khu vực) có NNN hoạt động bình thường. - <i>Dương tính và có yếu tố dịch tễ</i>: cho về nơi cư trú tự cách ly và xét nghiệm lại bằng phương pháp tests nhanh lần 2 sau 8h hoặc PCR để khẳng định. Báo cho đơn vị (khu vực) có NNN dừng hoạt động, cho mọi người di chuyển về nơi cư trú, tự cách ly theo dõi sức khỏe chờ kết quả xét nghiệm test nhanh lần 2 hoặc PCR của NNN. Nếu kết quả của NNN âm tính thì mọi người hết 	<p>3.1. TYT chủ trì, Trưởng phòng CTSV và Trưởng phòng QT cử người</p> <p>3.2 Nhóm xử trí</p> <p>3.3 TYT</p>

	<p>cách ly. Nếu kết quả dương tính thì NNN là F0 các trường hợp tiếp xúc gần là F1 tiếp tục cách ly theo Công văn số 762/BYT-DP ngày 21/02/2022.</p> <p>- <i>Dương tính và là F1</i> thì NNN trở thành F0</p> <p>+ NNN ở KTX thì cách ly tại P. 101,102,103 K4 và báo cho y tế phường Láng Hạ để được điều trị.</p> <p>+ NNN không ở KTX: hướng dẫn di chuyển bằng phương tiện cá nhân (không di chuyển bằng phương tiện công cộng) về nơi cư trú và báo cho y tế địa phương để được cách ly, điều trị</p> <p>+ NNN có triệu chứng nặng, suy hô hấp SpO2 <96% chuyển đến các cơ sở điều trị COVID của thành phố bằng xe chuyên dụng</p> <p>+ Báo cho đơn vị (khu vực) có NNN dừng hoạt động và thực hiện theo Kịch bản 1 (từ mục 3- 6)</p>	
4	<p>Điều tra, truy vết, cách ly, thông báo, xét nghiệm:</p> <p>4.1. Lập danh sách người tiếp xúc gần để sẵn sàng cho việc truy vết F1 nếu NNN trở thành F0.</p> <p>4.2. Cập nhật thông tin tình hình sức khỏe của NNN và báo cho TYT nếu NNN trở thành F0;</p> <p>4.3. Bố trí, sắp xếp công việc phù hợp.</p>	<p>- Chỉ đạo chung: BCD</p> <p>- Điều tra, truy vết F1, cập nhật sức khỏe của NNN:</p> <p>+ Đơn vị quản lý người học NNN (P. CTSV, P. ĐTDH, P. ĐTSDH)</p> <p>+ Trưởng đơn vị, Tổ ATCV đơn vị quản lý cán bộ NNN.</p> <p>-Xét nghiệm: TYT</p>
5	<p>Vệ sinh khử khuẩn nếu NNN là F0: Thực hiện khử khuẩn các khu vực liên quan theo đúng quy định.</p> <p>5.1. Lau khử khuẩn các bề mặt bằng cồn 70 độ</p> <p>5.2 Phun khử khuẩn sàn, tường bằng dung dịch cloraminB</p>	<p>5.1 Đơn vị có NNN; P. QT đối với phòng học</p> <p>5.2 TYT</p>
6	<p>Giám sát quay lại Trường:</p>	<p>Trưởng đơn vị; Giáo viên chủ nhiệm</p>

<p>Nếu NNN trở thành F0 thì:</p> <ul style="list-style-type: none">- F0 điều trị tại nhà khỏi bệnh được trở lại Trường- F0 điều trị tại các cơ sở thu dung, bệnh viện điều trị COVID-19 sau khi ra viện phải tự theo dõi sức khỏe tại nhà trong 07 ngày tiếp theo nếu không có gì bất thường mới quay trở lại Trường.	
--	--

Kịch bản 4:

(Ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-ĐHL ngày /3/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

KỊCH BẢN XỬ TRÍ KHI CÓ TRƯỜNG HỢP F1 KHÔNG CÓ TRIỆU CHỨNG TẠI TRƯỜNG

I. Cách xác định người tiếp xúc gần (F1): F1 là một trong số các trường hợp sau:

- Người có tiếp xúc cơ thể trực tiếp (bắt tay, ôm, hôn, tiếp xúc trực tiếp với da, cơ thể...) với ca bệnh xác định trong thời kỳ lây truyền;
- Người đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp trong vòng 2 mét hoặc trong cùng không gian hẹp, kín và tối thiểu trong thời gian 15 phút với ca bệnh xác định khi đang trong thời kỳ lây truyền;
- Người không đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp gần trong vòng 2 mét hoặc ở trong cùng không gian hẹp, kín với ca bệnh xác định trong thời kỳ lây truyền;
- Người trực tiếp chăm sóc, khám và điều trị ca bệnh xác định khi đang trong thời kỳ lây truyền mà không sử dụng đầy đủ các phương tiện phòng hộ cá nhân (PPE).

* Thời kỳ lây truyền của ca bệnh xác định được tính từ 2 ngày trước khi khởi phát (đối với ca bệnh xác định không có triệu chứng thì thời kỳ lây truyền được tính từ 2 ngày trước ngày được lấy mẫu có kết quả xét nghiệm dương tính) cho đến khi kết quả xét nghiệm âm tính hoặc giá trị CT ≥ 30 .

II. Cách xử trí

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện
1	Kích hoạt kịch bản: 1.1. Thông báo cho Trường đơn vị, Tổ ATCV của đơn vị, Trạm Y tế để báo cáo Hiệu trưởng và Trưởng Ban Chỉ đạo phòng chống dịch Trường	1.1. F1 là người học → Giảng viên đang giảng dạy (nếu trong lớp học); Giáo viên chủ nhiệm lớp (nếu ngoài lớp học); F1 là cán bộ → Trường đơn vị, Tổ ATCV → TYT → BCĐ → Hiệu trưởng

	1.2. Kích hoạt ngay các phương án phòng, chống dịch của nhà trường khi có trường hợp nghi mắc COVID-19 tại Trường.	1.2. BCD
2	<p>Xử trí tại chỗ:</p> <p>2.1. Tạm dừng hoạt động tại khu vực có F1 cho đến khi F1 được đưa ra khỏi phòng và chỉ cho mọi người ra khỏi phòng sau khi có kết luận của BCD</p> <p>2.2. Yêu cầu F1 và mọi người trong phòng đeo khẩu trang (tốt nhất là khẩu trang y tế)</p> <p>2.3. Yêu cầu F1 hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh, tránh tiếp xúc gần dưới 02 mét</p> <p>2.4. Chụp ảnh khu vực có F1</p>	Người được F1 báo tin thực hiện hoặc chỉ đạo thực hiện
3	<p>Cách ly F1:</p> <p>3.1. Triệu tập nhóm xử trí tại chỗ gồm: Y tế - 1 người, Quản trị (QT) - 2 người, CTSV - 2 người.</p> <p>3.2. Tổ chức cách ly:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp khẩu trang y tế và hướng dẫn đeo đúng cách cho NNN và mọi người xung quanh (nếu chưa có khẩu trang y tế). - Phân luồng lối đi từ khu vực có F1 đến phòng cách ly tạm thời (Phòng 102, 103 K4) - Hướng dẫn F1 di chuyển theo lối đi đã được phân luồng để đến phòng cách ly tạm thời, hạn chế di chuyển bằng thang máy hoặc bố trí thang máy riêng và khử khuẩn theo quy định ngay sau khi sử dụng. Trường hợp sử dụng thang máy chung thì sau khi sử dụng phải cử người giữ thang máy, không sử dụng cho đến khi hoàn 	<p>3.1 TYT chủ trì, Trưởng phòng CTSV và trưởng phòng QTR cử người</p> <p>3.2 Nhóm xử trí</p> <p>3.3 TYT</p>

	<p>thành khử khuẩn.</p> <p>3.3. Thực hiện xét nghiệm nhanh kháng nguyên cho F1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Âm tính</i>: báo cho đơn vị (khu vực) có F1 hoạt động bình thường. Yêu cầu F1 cách ly theo Công văn số 762/BYT-DP ngày 21/02/2022 cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> + F1 ở KTX thì cách ly tại P. 101, 102, 103 K4. Báo cho y tế phường Láng Hạ. + F1 không ở KTX: hướng dẫn di chuyển bằng phương tiện cá nhân (không di chuyển bằng phương tiện công cộng) về nơi cư trú và báo cho y tế địa phương để được hướng dẫn. - <i>Dương tính</i> (F1 trở thành F0): Phong tỏa đơn vị (khu vực) có F1, ai ở đâu thì ở yên đó và thực hiện theo Kịch bản 1 (từ mục 3-6). 	
4	<p>Điều tra, truy vết, cách ly, xét nghiệm F2:</p> <p>Lập danh sách các trường hợp F2 là người của trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các trường hợp F2 tạm thời không di chuyển ra khỏi phòng, chờ kết luận của BCD. - Tất cả các trường hợp F2 có biểu hiện nghi ngờ như mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở... lấy mẫu xét nghiệm test nhanh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo chung: BCD - Điều tra, truy vết F2, cập nhật sức khỏe của F1: <ul style="list-style-type: none"> + Đơn vị quản lý người học F1 (P. CTSV, P. ĐTDH, P. ĐTSDH) + Trưởng đơn vị, tổ ATCV đơn vị quản lý cán bộ F1 - Xét nghiệm: TYT
5	<p>Vệ sinh khử khuẩn:</p> <p>Tổng vệ sinh, khử khuẩn toàn bộ các khu vực có liên quan nếu F1 có kết quả test nhanh hoặc RT-PCR dương tính:</p> <ul style="list-style-type: none"> 5.1. Lau khử khuẩn các bề mặt bằng cồn 70 độ 5.2. Phun khử khuẩn sàn, tường bằng dung dịch cloraminB 	<ul style="list-style-type: none"> 5.1. Đơn vị có F1; P. QT □□□i v□□i phũng h□□c. 5.2. TYT

6	<p>Giám sát quay trở lại Trường:</p> <p>F1 phải cách ly và tự theo dõi sức khỏe đủ thời gian theo quy định tại Công văn số 762/BYT-DP ngày 21/02/2022 thì mới trở lại trường học và thực hiện nghiêm 5K.</p>	<p>Trưởng đơn vị quản lý F1; Giáo viên chủ nhiệm</p>
7	<p>Đối với những trường hợp F1 không có mặt tại Trường:</p> <p>Thông báo bằng điện thoại, tin nhắn và yêu cầu tự cách ly tại nơi lưu trú, làm xét nghiệm, báo với y tế địa phương để phối hợp thực hiện các quy định phòng, chống dịch. Đồng thời thông báo kết quả xét nghiệm cho Trường để phối hợp phòng dịch.</p>	<p>F1, Trưởng đơn vị quản lý F1, Giáo viên chủ nhiệm, TYT</p>